

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 432/2025/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2025 về Tranh chấp hợp đồng tín dụng;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án ngày 16/01/2026 là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V; địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường Đ, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô C D, chức vụ: Chủ tịch HĐQT. Đại diện theo ủy quyền: ông P, bà N.

- Bị đơn: Anh Th Đ Th, CMND/CCCD số 02707200...; Năm sinh: 1972; Địa chỉ: tổ 12 S nay là phường P, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Th Đ Th có ký Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2311200941247 ngày 14/11/2023 để vay Ngân hàng TMCP V số tiền 601.604.288 đồng. Ông Th Đ Th xác nhận đã nhận đủ số tiền trên.

2.2. Ngày 15/7/2024 ông Th Đ Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP V.

2.3. Tính đến ngày 16/01/2026, ông Th Đ Th còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là 834,097,587 đồng trong đó nợ gốc là: 508,213,418 đồng, nợ lãi là 325,884,169 đồng.

Ông Th Đ Th đồng ý trả một lần toàn bộ số tiền nợ 834,097,587 đồng cho Ngân hàng TMCP V.

Ông Th Đ Th tiếp tục thanh toán trả Ngân hàng TMCP V các khoản nợ lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2311200941247 đã ký kết kể từ ngày 17/01/2026 cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản vay.

2.4. Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông Th Đ Th không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành án theo quy định của pháp luật.

2.5. Về án phí:

+ Ông Th Đ Th chịu 18.511.464 (mười tám triệu năm trăm mười một nghìn bốn trăm sáu mươi bốn nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn trả Ngân hàng TMCP V 16.502.366 đồng (Mười sáu triệu năm trăm linh hai nghìn ba trăm sáu mươi sáu) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai ký hiệu BLTU/25E số 0014752 ngày 04/11/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hương